

Số: **42** /2018/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **27** tháng 12 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: ..... <b>11838</b> .....
	Ngày: <b>27.12.18</b>
	Chuyển: .....

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 4153/TTr-CAT-PV11(PC), ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm định số 151/BC-STP ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Sở Tư pháp.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện,

thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an; Bộ Tư pháp;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv620.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Căng**



## QUY CHẾ

Phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố  
công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12  
năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; Cục Thuế tỉnh; Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

### Điều 3. Mục tiêu phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật có yếu tố nước ngoài; ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến ANCT (An ninh chính trị), TTATXH (Trật tự an toàn xã hội), hợp tác quốc tế, đối ngoại của tỉnh.

3. Tạo điều kiện cho người nước ngoài thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; góp phần xây dựng môi trường thuận lợi, an toàn cho người nước ngoài cư trú, hoạt động tại tỉnh.

### Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các quy định khác

của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất theo đúng quy định của pháp luật, không chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan. Công an tỉnh chủ trì quản lý nhà nước về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy có trách nhiệm phối hợp. Việc sử dụng thông tin người nước ngoài phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.
5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
6. Các hình thức khác.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

**Điều 6. Phối hợp trong xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

1. Công an tỉnh có trách nhiệm:
  - a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
  - b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tham mưu tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện nghiên cứu, đề xuất các nội dung liên quan đến quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật.

b) Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam; Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp kiểm tra, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo trình tự, thủ tục và yêu cầu quản lý nhà nước.

4. Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

### **Điều 7. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan.

### **Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

#### **1. Công an tỉnh có trách nhiệm:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện công tác quản lý khai báo tạm trú đối với người nước ngoài theo quy định; chỉ đạo, hướng dẫn Đồn Công an, Công an các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm rà soát, trực tiếp nắm tình hình, quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn phụ trách.

c) Trao đổi, cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ đội Biên phòng tỉnh thông tin người nước ngoài được cấp thẻ tạm trú, cấp thị thực, gia hạn tạm trú để làm việc, lao động; cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới biển cho người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Trao đổi thông tin, cung cấp số liệu về cư trú của người nước ngoài theo đề nghị của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

## 2. Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trong khu vực biên giới biển; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài tại khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng biển.

b) Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh và các cơ quan liên quan về tình hình người, phương tiện nước ngoài ra, vào và hoạt động trong khu vực biên giới biển; thông tin cấp các loại giấy tờ cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động tại cửa khẩu cảng biển; giấy phép thuyền viên nước ngoài đi bờ, nghỉ qua đêm trên bờ; cấp thị thực cho thuyền viên xuất cảnh qua các cửa khẩu khác.

## 3. Các sở, ban, ngành có trách nhiệm:

a) Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh theo chức năng, lĩnh vực quản lý trao đổi thông tin cho Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh và cơ quan liên quan về tổ chức, cá nhân nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép hành nghề thuộc thẩm quyền quản lý hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

b) Sở Ngoại vụ trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ban, ngành khác theo chức năng quản lý của từng đơn vị thông tin về tổ chức phi chính phủ nước ngoài, người nước ngoài hoạt động dưới hình thức tình nguyện viên theo các chương trình dự án do nhà tài trợ vốn ODA, vốn vay ưu đãi hoặc tổ chức phi chính phủ nước ngoài phái cử; thông tin các đoàn quốc tế đến tỉnh tổ chức hội nghị, hội thảo và thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực hoạt động đối ngoại do UBND tỉnh ủy quyền.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng lao động để tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định. Thông báo cho Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan về thông tin người nước ngoài được cấp hoặc thu hồi giấy phép lao động, xác nhận miễn giấy phép lao động.

d) Sở Tư pháp trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông tin lao động nước ngoài được cấp lý lịch tư pháp; thông tin và giải quyết hồ sơ quốc tịch, giao nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài theo chức năng quản lý của từng đơn vị.

e) Cục Thuế tỉnh trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ban, ngành có liên quan thông tin các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài ngừng kinh

doanh, hoạt động nhưng không thông báo, nợ thuế, trốn thuế theo chức năng quản lý của từng đơn vị.

f) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin các giao dịch chuyển tiền nghi có liên quan đến hoạt động khủng bố, rửa tiền, tội phạm quốc tế và các khoản nợ xấu của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh và các sở, ban, ngành thông tin các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài hoạt động thực tế tại địa phương mình theo chức năng quản lý của từng đơn vị.

**Điều 9. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

1. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm thống kê, theo dõi, đối chiếu các kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng để giảm thiểu trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra trong cùng thời gian.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thống nhất kế hoạch kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc chức năng quản lý của đơn vị mình.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

**Điều 10. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Đối với các vụ việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài do đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ đội Biên phòng phát hiện thì xử lý theo thẩm quyền; nếu có tình tiết phức tạp thì trao đổi Công an để phối hợp xử lý.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân nước ngoài theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định, đồng thời trao đổi cho Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ; nếu có tình tiết phức tạp thì trao đổi Công an tỉnh để phối hợp xử lý.

4. Trường hợp người nước ngoài vi phạm về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại Việt Nam nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

5. Các sở, ban, ngành đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành, gia hạn hoặc giải tỏa các quyết định chưa cho nhập cảnh, tạm hoãn xuất cảnh, buộc xuất cảnh đối với người nước ngoài quy định tại khoản 4, 7, 8, 9 Điều 21; khoản 1 Điều 28 và Điều 30 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, đồng thời gửi văn bản thông báo cho Công an tỉnh để phối hợp xử lý.

**Điều 11. Phối hợp trong trao đổi thông tin; thống kê nhà nước về cư trú, hoạt động của người nước ngoài**

1. Công an tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý xuất nhập cảnh thực hiện thống kê nhà nước về cư trú của người nước ngoài tại tỉnh và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê số liệu người nước ngoài, tổ chức liên quan theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của từng đơn vị quy định tại Điều 8 Quy chế này.

3. Chế độ trao đổi, cung cấp thông tin

a) Trao đổi, cung cấp thông tin việc cấp các loại giấy tờ cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài bằng văn bản hoặc qua thư điện tử công vụ theo định kỳ hàng tháng (số liệu được tính từ ngày 16 tháng trước đến ngày 15 tháng tiếp theo làm báo cáo) hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

b) Trao đổi, cung cấp thông tin ngay sau khi thu hồi, hủy các loại giấy tờ đã cấp cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động, cư trú trên địa bàn tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện phải trao đổi ngay với Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ các trường hợp người nước ngoài bị tai nạn, tử vong... đảm bảo trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện Sở Ngoại vụ báo cáo với cơ quan chức năng của Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan đại diện nước mà người đó là công dân.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Trách nhiệm thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh. Nếu đơn vị mình có vi phạm trong thực hiện Quy chế này thì bị xử lý theo quy



định từ hình thức kiểm điểm đến kỷ luật. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11) có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh).

2. Công an tỉnh là đơn vị đầu mối có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trao đổi với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

---